

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam tuy đã thực sự bước vào giai đoạn mới của sự phát triển kinh tế - xã hội, nhưng sự thách thức phía trước không ít. Những người nghèo chủ yếu vẫn là nông dân sống ở nông thôn làm nông nghiệp, thiếu cơ hội phát triển hơn so với các ngành nghề khác.

Đứng trước tình hình này, Nghị quyết Trung ương 7 khóa X đã đề cập vai trò của phát triển nông nghiệp trong sự nghiệp công nghiệp hoá – hiện đại hóa đất nước và được gọi là chiến lược quốc gia về "Nông nghiệp- Nông dân- Nông thôn". Trong các yếu tố góp phần thúc đẩy nông nghiệp, nông dân, nông thôn, ngành Thông tin-Thư viện có một vai trò quan trọng.

Xã hội ngày càng phát triển, khoa học công nghệ và thông tin ngày càng ảnh hưởng sâu sắc đến cuộc sống của người dân nói chung và người nông dân nói riêng. Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta ngày nay, người nông dân không chỉ cần có thông tin về kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi đơn thuần mà còn phải có thông tin về kinh tế - xã hội, thị trường, giá cả, tài nguyên, môi trường, trong nước và trên thế giới.

Ngày nay, thông tin được lưu giữ không chỉ trong các vật mang tin truyền thống, mà còn trên các phương tiện hiện đại, đặc biệt là nguồn tin điện tử. Tuy nhiên, bên cạnh sách, báo, tài liệu trên giấy, chúng ta thấy xuất hiện ngày càng nhiều sách, báo, tài liệu điện tử như sách online, tạp chí – báo online, trang tin điện tử, website,... Đây là những nguồn tin điện tử phát triển cùng với sự phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, của công nghệ mạng. Các nguồn tin điện tử nói chung và nguồn tin điện tử phục vụ nông nghiệp nông thôn nói riêng hiện có rất nhiều và có xu hướng tăng nhanh. Tuy nhiên, những nguồn tin này có nhược điểm là rất phân tán, trùng lặp nên hạn chế về giá trị thực. Đối với người

dùng tin trực tiếp ở cơ sở (cấp huyện, xã ...) thì việc sử dụng nguồn tin điện tử càng có nhiều hạn chế hơn, nếu như không có sự hỗ trợ cần thiết

Vì vậy, Tôi lựa chọn đề tài “Khảo sát một số nguồn tin điện tử của Việt Nam hiện nay thích hợp với việc đảm bảo thông tin phục vụ phát triển nông nghiệp và nông thôn”

2. Mục đích nghiên cứu.

Qua tìm hiểu một số nguồn tin điện tử ở nước ta hiện nay phục vụ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, đề tài xác định nhiệm vụ nghiên cứu nhằm xác định giá trị, phân loại và tập hợp thành nhóm (CSDL) để dễ khai thác sử dụng, cung cấp thông tin về một số nguồn tin điện tử mang tính thiết thực để giúp cho những đơn vị thông tin và thư viện ở tuyến tỉnh/huyện/xã, kể cả những người dùng tin cá nhân có điều kiện trang thiết bị, có nhu cầu tìm hiểu thông tin mà mình cần có thể khai thác, tìm kiếm những thông tin cần thiết hoặc tạo ra những sản phẩm, dịch vụ thích hợp với người dùng tin, đặc biệt là nông dân, phục vụ hiệu quả hơn trong phát triển nông nghiệp và nông thôn.

3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu.

Để đạt được mục tiêu nghiên cứu và giải quyết những nhiệm vụ đã đề ra trong hoàn cảnh còn nhiều hạn chế về thời gian và cơ sở vật chất-kỹ thuật nên đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài được xác định giới hạn như sau:

3.1. Đối tượng nghiên cứu.

Đối tượng nghiên cứu chính của đề tài là các nguồn tin điện tử có chứa thông tin thích hợp với việc đáp ứng nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu.

- Phạm vi nghiên cứu của đề tài là những nguồn tin điện tử của Việt Nam hiện nay dưới dạng Cổng thông tin, Trang tin điện tử (Website) và Thư viện điện

tử/Thư viện số có mục đích cung cấp thông tin cho phát triển nông nghiệp và nông thôn.

4. Phương pháp nghiên cứu.

Để thực hiện đề tài này tôi đã sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp luận của Chủ nghĩa Duy vật biện chứng, Chủ nghĩa duy vật lịch sử, Chủ nghĩa Mac – Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Quán triệt tư tưởng chỉ đạo, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước;
- Dựa trên lý luận cơ bản về thông tin học;
- Sử dụng phương pháp thống kê, phân tích, tổng hợp, so sánh tài liệu.
- Phương pháp khảo sát, trao đổi và đánh giá khách quan.

5. Lịch sử nghiên cứu của vấn đề.

Vấn đề đảm bảo thông tin cho phát triển nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam đã được nhiều người quan tâm, có một số bài viết trên các tạp chí khoa học, báo cáo tại các buổi hội nghị, hội thảo khoa học....

Trong đó, đáng chú ý là đề tài nghiên cứu cấp bộ của Hội Thông tin – Tư liệu Khoa học và Công nghệ Việt Nam: “Nghiên cứu xây dựng mô hình hệ thống đảm bảo thông tin kỹ thuật và công nghệ tiên tiến thích hợp phục vụ phát triển kinh tế tập thể, trang trại và hộ gia đình” (2003-2007). Hội thảo khoa học về “Hoạt động thư viện thông tin phục vụ nông nghiệp, nông dân, nông thôn” do Vụ thư viện, Bộ Văn hóa - Thông tin – Du lịch phối hợp với Hội Thông tin – Tư liệu Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Hội Thư viện Việt Nam tổ chức tháng 11/2001 tại Hà Nội.

Mỗi tác giả nghiên cứu trên những phạm vi, khía cạnh khác nhau, đề cập tới nhiều loại nguồn thông tin có khả năng đáp ứng các yêu cầu thông tin trong

phát triển nông nghiệp và nông thôn. Tuy nhiên, khi đề cập đến những nguồn tin điện tử về nông nghiệp và nông thôn, các tác giả chưa đi sâu vào cấu trúc nội

dung của nguồn tin này, mà mới chỉ nêu tên gọi và khái quát chung về nội dung.

Ở đây Khóa luận khảo sát, nghiên cứu một số nguồn tin điện tử của Việt Nam hiện nay nhằm đưa ra một số nhận xét, kiến nghị mang tính thực tế và khả thi góp phần nâng cao hiệu quả khai thác các nguồn tin này và giúp cho hoạt động của các đơn vị thông tin và thư viện tuyến cơ sở khi có nhu cầu tìm hiểu các nguồn tin để tạo ra sản phẩm và dịch vụ thông tin phục vụ nông nghiệp.

6. Đóng góp của đề tài.

Về mặt lý luận:

- Khái quát được những đặc điểm nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn.
- Hệ thống hóa một cách cơ bản những vấn đề lý luận về nguồn tin điện tử phục vụ nông nghiệp, nông thôn.
- Phát hiện và xác định được những nguồn tin điện tử thích ứng với việc đáp ứng nhu cầu thông tin cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân.
- Xác định được hiện trạng hoạt động thông tin và thư viện phục vụ thực hiện Nghị quyết của Đảng về nông nghiệp, nông dân và nông thôn (“tam nông”).

Về mặt thực tiễn:

- Cung cấp danh mục các nguồn tin điện tử thích hợp và những điểm mạnh, điểm yếu trong một số nguồn tin điện tử của Việt Nam hiện nay, đưa ra giải pháp khả thi nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả khả năng đảm bảo thông tin cho các thư viện tuyến cơ sở ứng dụng vào hoạt động thư viện, tạo ra sản phẩm thông tin đáp ứng nhu cầu tìm

kiểm thông tin trong hoạt động sản xuất - kinh doanh và đời sống của cư dân sống ở nông thôn.

- Tạo lập cơ sở dữ liệu một số nguồn tin điện tử nông nghiệp điển hình trên cơ sở ứng dụng phần mềm thư viện Winisis.

7. Bố cục của đề tài.

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục .

Khóa luận được chia thành 3 phần chính. Đó là:

Chương 1: Hiện trạng hoạt động thông tin và thư viện phục vụ phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Chương 2: Những nguồn tin điện tử của Việt Nam thích hợp với việc đáp ứng nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn

Chương 3: Nhận xét và kiến nghị.

NỘI DUNG

Chương 1: Hiện trạng hoạt động thông tin và thư viện phục vụ phát triển nông nghiệp và nông thôn.

1.1. Nền nông nghiệp nước ta trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Nông nghiệp là ngành sản xuất vật chất nuôi sống xã hội. Vì vậy mỗi quốc gia muốn tồn tại và phát triển thì điều đầu tiên cần chú trọng là đầu tư phát triển nền nông nghiệp.

Hiện nay, Việt Nam về cơ bản vẫn là nước nông nghiệp, chiếm khoảng 70% dân số làm nghề nông, đời sống của người nông dân còn gặp nhiều khó khăn. Khi chính thức là thành viên của Tổ chức thương mại thế giới (WTO) năm 2006, Việt Nam thực sự bước vào giai đoạn mới của phát triển kinh tế - xã hội nhưng đầy thách thức. Những người nghèo chủ yếu vẫn là nông dân sống ở nông thôn, thiếu cơ hội phát triển hơn so với các ngành nghề khác. Sản xuất nông nghiệp mang tính rủi ro, phụ thuộc nhiều vào yếu tố của thời tiết, sản phẩm nông nghiệp dễ bị hư hỏng do thời tiết. Trên thực tế xuất hiện tình trạng “Cung vượt cầu”, điều đó dẫn tới giá nông sản lép vế so với hàng công nghiệp, thương giá ép giá nông sản khiến người nông dân gặp không ít khó khăn trong sản xuất.

Nhận thức được điều này, Nghị quyết Đại hội X của Đảng đã nhấn mạnh :
“ Hiện nay và trong nhiều năm tới, vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng ” ; “Đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, giải quyết đồng bộ các vấn đề nông nghiệp, nông thôn và nông dân”

Với quan điểm này, Đảng đã đặt nông nghiệp, nông thôn, nông dân ở một tầm quan trọng đặc biệt, coi đó là cơ sở và là lực lượng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc phòng, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa và bảo vệ môi trường sinh thái.

Nghị quyết 26 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ 7 (khóa X) tháng 7 năm 2008 đã khẳng định vai trò to lớn của nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ và xây dựng đất nước. Nghị quyết 26 của Ban chấp hành Trung ương

Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ 7 (khóa X) tháng 7 năm 2008 đã khẳng định vai trò to lớn của nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ và xây dựng đất nước. Khi nghiên cứu vấn đề này hiện nay người ta phải xem xét một cách đồng bộ, gắn với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH-HĐH) đất nước trong cơ chế kinh tế thị trường định hướng XHCN với sự tham gia có trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, phải coi công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn phải là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả quá trình phát triển này, trong đó nông dân là chủ thể của quá trình phát triển, phải phát triển nông nghiệp toàn diện và hiện đại hóa nông nghiệp là nội dung then chốt; phải xây dựng nông thôn mới gắn với công nghiệp, dịch vụ và phát triển đô thị theo quy hoạch là vấn đề rất cơ bản.

Giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân phải dựa trên cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với điều kiện từng vùng và cả nước.

Ba mục tiêu hướng tới trong việc phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân được xác định là:

- Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn, hài hòa giữa các vùng, đặc biệt tạo sự chuyển biến nhanh hơn ở các vùng còn gặp nhiều khó khăn; nông dân có trình độ sản xuất ngang bằng với các nước tiên tiến trong khu vực và đủ bản lĩnh chính trị giữ vai trò làm chủ nông thôn.
- Xây dựng nền nông nghiệp mang tính hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hóa lớn, có năng suất, chất lượng hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia cả trước mắt và lâu dài.
- Xây dựng nông thôn mới với những chỉ tiêu rất cụ thể như:
 - + Có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại;

- + Cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch;
- + Xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc dân tộc, môi trường sinh thái được bảo vệ, nâng cao sức mạnh của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng;
- + Xây dựng giai cấp nông dân, củng cố liên minh công nông và đội ngũ trí thức thành nền tảng bền vững, đảm bảo thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo hướng xã hội chủ nghĩa.

Để đạt được những mục tiêu mà Nghị quyết Trung ương 7 đề ra và để nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực cho lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn phù hợp với thời đại phát triển kinh tế tri thức cần có sự đóng góp của ngành văn hóa nói chung và ngành thông tin KH&CN nói riêng để thúc đẩy nông nghiệp, nông thôn Việt Nam phát triển một cách toàn diện.

1.2. Hoạt động thông tin và thư viện trong lĩnh vực nông nghiệp.

Để tham gia vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của nông nghiệp và nâng cao đời sống của nông dân ở nông thôn nói riêng, ngành thông tin – thư viện đã có những nỗ lực về nhiều mặt.

Một mạng lưới các thư viện và phòng đọc sách cùng các dịch vụ cung cấp thông tin phục vụ cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn đã được hình thành, bao gồm nhiều cơ quan thông tin KHCN và các thư viện công cộng, thư viện đa ngành, thư viện chuyên ngành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổ chức thông tin - thư viện của các viện nghiên cứu, trung tâm thông tin-thư viện các trường Đại học cao đẳng ngành nông nghiệp – lâm nghiệp – thủy sản – thủy lợi.

Tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương các cơ quan thông tin KHCN thuộc sở KH&CN và sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cũng như các thư viện tỉnh đã triển khai những dịch vụ thông tin – thư viện, chủ động đưa sách, báo tới người nông dân với nhiều hình thức khác nhau: phục vụ đọc tại chỗ, mượn về nhà luân chuyển sách về cơ sở. Ở nhiều xã đã thành lập Điểm Bưu điện-Văn hóa xã của ngành Bưu chính-Viễn thông. Những mô hình dịch vụ thông tin – thư viện thường gặp ở một số địa phương đã được triển khai như:

- Thư viện, phòng đọc sách, báo của xã, phường.
- Thư viện, tủ sách làng, xã.
- Thư viện xã kết hợp với thư viện trường học.
- Thư viện tư nhân.

Một số trang thông tin điện tử dành cho người nông dân đã được thiết lập. Dự án tăng cường công tác khuyến nông và thị trường của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn cũng như dự án cung cấp thông tin, tăng cường khả năng sử dụng Internet công cộng đã được triển khai tại khắp các địa phương trong cả nước đã tạo nên một mạng lưới cung cấp thông tin khá phong phú cho nông dân và những người sống ở nông thôn.

Với sự quan tâm của Đảng, đặc biệt là sự tham gia tích cực của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Khoa học Công nghệ cũng như sự nỗ lực của các thư viện và cơ quan thông tin, nhu cầu đọc và tiếp nhận thông tin của người nông dân đã được thỏa mãn ở một mức độ nhất định. Hoạt động thông tin và thư viện trong những năm qua bước đầu đã đạt được một số thành tựu nhất định phục vụ đắc lực cho việc phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, trên thực tế cũng còn một số hạn chế cần được khắc phục như: đầu tư cho hoạt động thư viện, tủ sách và các hoạt động cung cấp thông tin ở thư viện là chưa cao; các sản phẩm thông tin-thư viện

phục vụ nông nghiệp, nông thôn và nông dân còn nghèo nàn chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân, nhất là việc cập nhật các nguồn tin cần thiết để đáp ứng nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn. Ngoài ra, nhận thức của các cấp chính quyền về vấn đề này còn nhiều hạn chế, các chế độ chính sách cho người làm công tác thông tin và thư viện ở cấp cơ sở còn nhiều bất cập....

Theo [5], kết quả khảo sát, nghiên cứu nhu cầu thông tin cho thấy, đối tượng người dùng tin ở khu vực nông thôn đang được cung cấp thông tin thông qua các hình thức và phương tiện sau:

- Phát thanh. Truyền hình, báo in của Trung ương và địa phương
- Trình diễn kỹ thuật, hội thảo đầu bờ của các tổ chức khuyến nông tổ chức.
- Phát hành sách báo tới các điểm bưu điện - văn hóa xã

Với sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động xúc tiến kỹ thuật tiến bộ (KTTB) và chuyển giao công nghệ của các tổ chức nghiên cứu – phát triển và hoạt động thông tin từ trung ương tới các cấp cơ sở, nhất là ở các địa phương, những năm gần đây nhiều phương thức mới đưa thông tin tới người dùng tin đã được bắt đầu áp dụng để phục vụ thông tin cho khu vực nông thôn, miền núi:

- Tra cứu và chỉ dẫn thông tin theo yêu cầu.
- Tư vấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ.
- Trang Web và Bản tin điện tử.
- Thư viện điện tử.

Hiện nay, với việc mở rộng khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, người dùng tin nông thôn có thể tới các Điểm bưu điện - Văn hóa xã để truy cập vào trang Web, tìm đọc thông tin trên các Bản tin điện tử và các

mục tin tức điện tử khác. Do vậy, việc tạo ra sản phẩm số hóa và kết nối trên mạng Internet là hướng đi quan trọng cho việc mở rộng phục vụ phổ biến công

nghệ và tiến bộ kỹ thuật tới đông đảo người dùng tin, khắc phục khoảng cách không gian và thời gian.

Từ những nét chung về bối cảnh trên cần có sự quan tâm của các ban/ngành nhằm đưa ra giải pháp thiết thực nhất để thực hiện mục tiêu: *Cải tiến dịch vụ thông tin nhằm phục vụ tốt hơn cho chiến lược phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn của Đảng và Nhà nước.*

Chương 2: Những nguồn tin điện tử của Việt Nam thích hợp với việc đáp ứng nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn
2.1. Khái quát đặc điểm nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn nước ta hiện nay.

Như mục 1.1 trên đây đã phân tích nền nông nghiệp nước ta hiện nay với việc thực hiện Nghị quyết 26 của Ban Chấp hành trung ương lần thứ 7 khóa X. Nghị quyết đã chỉ ra những nhóm nhiệm vụ và giải pháp cơ bản cần tập trung vào là:

- Xây dựng nền nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại đồng thời với phát triển công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn;
- Xây dựng kết cấu hạ tầng KT-XH nông thôn gắn với phát triển các đô thị;
- Nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nông dân, đặc biệt là ở những vùng khó khăn;

- Đổi mới và xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ có hiệu quả ở nông thôn;

- Phát triển nhanh hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng KH&CN, đào tạo nguồn nhân lực, tạo đột phá để HĐH nông nghiệp và CNH nông thôn;
- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế chính sách để huy động các nguồn lực, phát triển kinh tế nông thôn;
- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý Nhà nước, huy động sức mạnh của các tổ chức chính trị-xã hội.

Như vậy, nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn ở nước ta hiện nay chính là xuất phát từ việc thực hiện những nhiệm vụ trên đây. Do đó, khi xem xét nhu cầu thông tin này trước hết cần xác định được đặc điểm người dùng tin chính và nhu cầu thông tin của các chủ thể của nền kinh tế ở nông thôn nước ta hiện nay – Những đối tượng người dùng tin chính mà đề tài hướng tới.

Người dùng tin là yếu tố cơ bản, giữ vai trò quan trọng trong hệ thống thông tin và là nhân tố đánh giá chất lượng thông tin. Bởi hoạt động thông tin phục vụ phát triển kinh tế-xã hội ở nông thôn là hoạt động đặc thù nên đối tượng người dùng tin hướng tới trong hoạt động cung cấp thông tin khoa học công nghệ và tiên bộ kỹ thuật (KH&CN&TBKT) là vấn đề cần được quan tâm hàng đầu.

Ở nông thôn người dùng tin không chỉ có người dân làm nông nghiệp đơn thuần mà người dùng tin trong khu vực này rất đa dạng, bao gồm những người làm việc trong khu vực nông nghiệp, những người làm việc trong các cụm công

nghiệp, những người là công chức, viên chức, nhà doanh nghiệp nông nghiệp vừa và nhỏ.....

Theo [3], có thể chia người dùng tin tiềm tàng ở khu vực nông thôn thành các nhóm người dùng tin với những đặc điểm nhu cầu thông tin như sau :

*** Người dùng tin lãnh đạo Đảng, Chính quyền, đoàn thể tỉnh/huyện/xã.**

12

Nhóm này bao gồm người trực tiếp lãnh đạo Thôn. Xóm, ... quyết định của họ ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

Thông tin họ cần là thông tin hỗ trợ ra quyết định, hoạch định chính sách phát triển kinh tế-xã hội địa phương. Nhu cầu của họ vừa có nhu cầu tổng hợp nhiều mặt để thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước trên địa bàn, vừa cần thông tin cụ thể để chỉ đạo phát triển kinh tế-xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế....

Đối tượng người dùng tin này có rất ít thời gian cho việc thu thập và xử lý thông tin. Do vậy, họ cần cung cấp thông tin mang tính tổng hợp, đầy đủ, chính xác và cập nhật phù hợp cho việc chuẩn bị ra quyết định.

Sản phẩm thông tin phù hợp thường là những tài liệu dạng văn bản, phim khoa học, bản tin điện tử, các báo cáo và thông tin trên Internet.

*** Nhóm người dùng tin là cán bộ khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ địa phương.**

Là nhóm người dùng tin hỗ trợ ra quyết định, họ là cầu nối giữa các cơ quan ban ngành của tỉnh/huyện trong việc thúc đẩy, triển khai dịch vụ thông tin.

Họ là người hướng dẫn trực tiếp cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền và cư dân địa phương áp dụng tiến bộ KH&CN mới vào sản xuất, kinh doanh.

Nội dung thông tin họ cần là tất cả các thông tin thuộc các lĩnh vực khác nhau, hình thức thông tin họ cần là: phim khoa học, thư viện điện tử...phổ biến cho lãnh đạo xã, cho nông dân.

***Nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ ở địa phương.**

Nhóm người dùng tin này khá đông đảo và đa dạng. Họ là lực lượng kinh tế nòng cốt của huyện/xã. Họ tạo ra sản phẩm, hàng hóa phục vụ cho xã hội, đồng thời tạo ra công ăn, việc làm cho đại đa số nhân dân ở nông thôn

Nội dung thông tin họ cần là thông tin về giá cả, thông tin công nghệ, thông tin về quản lý doanh nghiệp, phát triển làng nghề, nâng cao năng suất, chất

lượng sản phẩm hàng hóa - dịch vụ, nhất là thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm làm ra... Thông tin họ cần là những thông tin nhanh và chính xác.

***Nhóm người dùng tin là cư dân làng xã.**

Là người trực tiếp sản xuất, áp dụng tiến bộ KH&CN. Họ là những người có trình độ học vấn thấp và không đồng đều, họ không có thời gian tìm hiểu thông tin.

Do vậy, hình thức thông tin họ cần là những thông tin đã được xử lý, trình bày trực quan, dễ hiểu, dễ sử dụng.

Hình thức thông tin phù hợp với họ có thể là: băng ghi hình, phim khoa học, ảnh minh họa, thông tin truyền qua hệ thống phát thanh truyền hình địa phương....

Như vậy, người dùng tin tiềm tàng chính ở nông nghiệp, nông thôn bao

gồm bốn nhóm chính. Đặc biệt, trong công trình nghiên cứu “ Xây dựng mô hình hệ thống đảm bảo thông tin kỹ thuật và công nghệ” đã đề cập sâu sắc hơn nhu cầu thông tin của nhiều chủ thể có quan hệ đến phát triển tới nông nghiệp và nông thôn. Đó là nhà nông (người dân), nhà quản lý sự nghiệp, nhà doanh nghiệp chế biến nông sản, nhà khoa học và công nghệ. Khi đã xác định được đặc điểm bốn nhóm đối tượng dùng tin chính, cần xác định được nhu cầu thông tin cũng như phân tích các yêu cầu thông tin cụ thể của họ.

Nhu cầu thông tin là sự đòi hỏi khách quan đối với thông tin nhằm thỏa mãn một vấn đề nào đó. Nhu cầu thông tin cũng là sự mong muốn có được thông tin dưới hình thức thể hiện và phương pháp tiếp cận phù hợp. Do vậy, nhu cầu

thông tin bao gồm ba yếu tố cấu thành: Nội dung thông tin, hình thức thể hiện và phương pháp tiếp nhận thông tin.

Từ những phân tích trên đây có thể xác định được nội dung thông tin và hình thức thể hiện thông tin đáp ứng nhu cầu thông tin chính của các nhóm đối tượng người dùng tin này.

*** Về nội dung thông tin.**

Để đảm bảo thông tin cho phát triển nông nghiệp, nông thôn cần phải có Khung đề mục chủ đề thông tin của mình. Khung đề mục chủ đề thông tin là tài liệu định hướng và bao quát tất cả nội dung thông tin mà người dùng tin quan tâm, giúp hệ thống bao quát và thu thập được đầy đủ nhất những nguồn thông tin phù hợp, đảm bảo chuẩn bị sẵn thông tin cần thiết và cung cấp thông tin một cách chính xác, kịp thời, đầy đủ, phù hợp với nội dung của yêu cầu thông tin cụ thể của người dùng tin.

Theo [6], thì nội dung của nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn được khái quát bằng những đề mục chủ đề sau: A. Về trồng trọt

- Cây lương thực
- Cây thực phẩm và rau
- Cây ăn quả
- Cây công nghiệp
- Cây rừng
- Cây cảnh - Hoa
- Đất - Phân (Thổ nhưỡng)
- Bảo vệ thực vật
- Cơ khí hóa - Điện khí hóa - Công cụ sản xuất
- Thủy lợi (Tưới tiêu - Kênh

mương) B. Chăn nuôi

- Gia súc: Lợn, trâu, bò sữa, dê....

- Gia cầm: Gà, ngan, vịt, ngỗng.....
- Ong
- Thức ăn chăn nuôi
- Chuồng trại
- Thú y - Vệ sinh - Phòng ngừa dịch bệnh

C. Thủy sản

- Nuôi trồng thủy sản
- Ao đầm
- Thức ăn
- Chữa bệnh - Vệ sinh
- Đánh bắt - Khai thác thủy sản

D. Công nghệ sau thu hoạch

- Bảo quản
- Chế biến

E. Tiểu thủ công nghiệp

- Sản xuất mỹ nghệ
- Đồ gỗ sinh hoạt
- Dệt may
- Sửa chữa cơ khí

G. Những chủ đề khác:

G1. Ứng dụng công nghệ vi sinh và công nghệ sinh học

G2. Sản xuất và sử dụng phân bón vi sinh, thuốc trừ sâu sinh học

G3. Xây dựng hạ tầng cơ sở nông thôn: Điện - Đường - Chuồng – Trạm....

Ngày nay, trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nước ta, bên cạnh nhu cầu thông tin về tiến bộ kỹ thuật và công nghệ, như thông tin về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi (gia súc, gia cầm), chế biến Nông - Lâm – Thủy sản,... người dùng tin ở khu vực nông thôn còn cần kiến thức và thông tin về

kinh tế - thị trường – giá cả, về văn hóa - xã hội, về bảo vệ môi trường. Họ mong muốn tạo ra các sản phẩm hàng hóa có sức cạnh tranh, bán được giá cao ở những thị trường có nhu cầu lớn. Đồng thời, họ cũng có nhu cầu tìm kiếm các chuyên gia công nghệ và các cơ quan/tổ chức chuyển giao hoặc môi giới công nghệ để giúp họ các ý kiến tư vấn, đào tạo, hướng dẫn kỹ thuật.

2.2. Khái niệm nguồn tin điện tử.

Để hiểu được nguồn tin điện tử và đặc điểm của nguồn tin điện tử, trước hết nên hiểu về nguồn tin nói chung

Nguồn tin là phương tiện vật chất có chứa thông tin được cấu trúc hóa giúp con người tìm được và khai thác thông tin theo nhiều cách khác nhau. Nói cách khác, nguồn tin là sản phẩm trí tuệ lao động khoa học, kiến thức, suy nghĩ, sáng tạo của con người phản ánh những thông tin được kiểm soát, ghi lại dưới dạng một vật chất nào đó.

Nguồn tin điện tử (*Electronic Information Sources*) hiện nay có rất nhiều định nghĩa khác nhau, đôi khi còn có nghĩa tương đương với nguồn tin số hóa (*Digital Information Sources*). Trong khuôn khổ Khóa luận này nguồn tin điện tử được hiểu là nguồn tin dưới dạng điện tử hay số hóa có thể truy cập thông qua máy tính điện tử, con người có thể tìm tin từ xa với phương thức tìm tin trên công nghệ mạng (*Networking Technology*).

*** Đặc điểm của nguồn tin điện tử:**

Nguồn tin điện tử được tạo thành bởi các thông tin điện tử hay còn gọi là thông tin số hóa, gồm:

- Đặc trưng truyền thông:

- + Các CSDL đa ngành, chuyên ngành trực tuyến do các cơ quan thông tin – thư viện xây dựng, khi muốn sử dụng phải đăng ký một server để được quyền truy cập;

+ Các Website trên Internet thường chứa thông tin/tin tức hoạt động của cơ quan thiết lập website này, bao gồm tin tức hành chính sự nghiệp, hoạt động của các doanh nghiệp, các công ty, thông tin về thị trường giá cả, thông tin về kinh tế - chính trị xã hội, thông tin hoạch định chính sách và phát triển, thông tin về KH&CN, thông tin về tài nguyên, bảo vệ môi trường,... Trên nhiều website còn có những trang tin chuyên ngành, trang tin về các cơ sở dữ liệu và về thư viện.

- Đặc trưng mật độ thông tin khác:

+ Mật độ thông tin trên các nguồn tin điện tử rất cao với dung lượng lớn.

Xuất phát từ công nghệ nén và lưu giữ dữ liệu trên các vật mang tin từ tính, quang học

+ Nguồn tin điện tử có khả năng đa truy cập, người dùng tin có thể tìm được tài liệu/thông tin theo những dấu hiệu khác nhau: tìm theo từ khóa, theo chủ đề, theo tác giả, theo năm xuất bản...

+ Nguồn tin điện tử cho phép người dùng tin có khả năng liên hệ, tiếp cận với các nhà quản trị thông qua kênh phản hồi giữa người dùng tin với người sáng tạo ra thông tin.

+ Nguồn tin điện tử cho phép lưu giữ thông tin dưới mọi dạng khác nhau như: văn bản, âm thanh, hình ảnh, biểu đồ, thông tin tĩnh và động trong cùng một tài liệu.

+ Nguồn tin điện tử cho phép truy cập từ xa, không giới hạn về không gian và thời gian, người dùng tin có thể tiếp cận nguồn tin từ mọi nơi, mọi lúc thông qua mạng lưới máy tính cùng một thời điểm, nguồn tin điện tử cho phép nhiều người cùng sử dụng hay cùng truy cập một tài liệu thông tin.

Mặc dù vậy, bên cạnh những đặc trưng tiêu biểu, nguồn tin điện tử còn bộc

lộ một số mặt hạn chế cần lưu ý về tính ổn định và độ bền vững thông tin không cao và không đồng nhất, tính an toàn thông tin dễ bị vi phạm do việc sao chép

thông tin từ nguồn này tới nguồn tài liệu điện tử không rõ ràng, thông tin trên mạng dễ bị sửa đổi làm sai lệch nội dung thông tin do những vi phạm vô tình hay cố tình của người sử dụng.

2.3. Khảo sát một số nguồn tin điện tử điển hình của Việt Nam thích hợp với việc đáp ứng nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Xuất phát từ đặc điểm nội dung của nhu cầu thông tin trong phát triển nông nghiệp và nông thôn đã được đề cập (ở mục 2.1) trên đây, Khóa luận đã tìm hiểu, khảo sát các nguồn tin điện tử điển hình của Việt Nam về nông nghiệp và nông thôn. Những nguồn tin điện tử được khảo sát ở đây chủ yếu là các cổng thông tin điện tử, các website của các cơ quan/tổ chức có chức năng đảm bảo thông tin cho phát triển nông nghiệp và nông thôn. Danh mục các giao diện của cổng thông tin điện tử và website được sắp xếp trong Phụ lục 1 và Nội dung thông tin của các cổng và website này được liệt kê trong Phụ lục 2 của Khóa luận. Dưới đây là một số kết quả khảo sát:

2.3.1. Từ Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Theo [2], với chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn (NN và PTNT) nên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có thể thông qua các cơ quan chức năng trực thuộc Bộ) nắm bắt, quản trị hầu hết những kỹ thuật tiên bộ và công nghệ chủ chốt và mới nhất. Bộ là nơi công bố chính thức các công nghệ và kỹ thuật tiên bộ được phép, cũng như khuyến khích ứng dụng trong sản xuất ở những quy mô và hình thức nhất định. Bộ đã cơ cấu lại một số tổ chức quản lý và tổ chức NCPT trực thuộc Bộ, trong đó công tác thông tin về các chuyên ngành nông nghiệp, đặc biệt là việc quản lý thông tin CN&TBKT, được giao cho tất cả các cục, vụ quản lý theo từng chuyên ngành. Dưới đây là những nguồn thông tin CN&KTTB đáng chú ý theo từng mảng chuyên ngành thuộc quản lý của các tổ chức quản lý (Vụ, Cục) và các tổ chức NCPT (Viện, Trường và Trung tâm), trong đó có Trung tâm tin học và thống kê

là cơ quan có ý nghĩa trong các cơ quan trực thuộc Bộ. (*Giao diện trang trang tin điện tử các cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem Phụ lục I*):

2.3.1. Trung tâm Tin học và Thống kê.

Trung tâm tin học và thống kê là đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trung tâm thực hiện đầu mối về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, thư viện, thống kê chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ và các đối tượng có nhu cầu.

Trung tâm chịu trách nhiệm tích hợp dữ liệu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trực tiếp tổ chức thu thập, tổng hợp số liệu thống kê ngành; xây dựng, phát triển ngân hàng dữ liệu và mạng thông tin thống kê; biên soạn Niên giám thống kê, các tài liệu thống kê của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, và quản lý và phát triển trang tin điện tử, cổng giao dịch điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Địa chỉ truy cập: <http://www.agroviet.gov.vn>.

Thông qua Cổng thông tin của Bộ NN&PTNT có thể thu thập thông tin về các đề tài và hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ, về các báo cáo phân tích thống kê hàng tuần và tháng, về các dự báo, về thị trường và xúc tiến thương mại, về các văn bản pháp luật liên quan ngành NN&PTNT.

- Từ Trung tâm Tin học và thống kê có thể khai thác được:

- Các thông tư chỉ đạo điều hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về nông nghiệp, nông thôn.
- Tin tức – Sự kiện liên quan đến hoạt động của Bộ.

- Thông tin chuyên đề về: Giống cây trồng, giống vật nuôi, dịch bệnh, sâu bệnh, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón và thức ăn chăn nuôi.
 - Các cơ sở dữ liệu:
 - + CSDL khuyến nông - trồng trọt về các thông tin giống cây trồng, sâu bệnh cây, thuốc bảo vệ thực vật, trồng trọt đại cương: đất, phân;
 - + CSDL thông tin khoa học kỹ thuật NN-PTNT tập hợp thông tin tóm tắt từ các bài báo, tạp chí, sách KH và KT nông nghiệp và những ngành liên quan;
 - + CSDL khuyến nông - chăn nuôi về các thông tin giống vật nuôi, kỹ thuật chăn nuôi, bệnh thường gặp và cách phòng trị, thuốc thú y công dụng và cách dùng;
 - + CSDL khuyến lâm về các thông tin tin hoạt động về lâm nghiệp, giống cây lâm nghiệp, kỹ thuật công nghệ giống, kỹ thuật canh tác, sâu bệnh cây, thuốc bảo vệ thực vật, cháy rừng..
 - Chuyên trang Diễn đàn “ Khoa học & công nghệ” cung cấp các thông tin về: thông tin tập huấn nông nghiệp; Kỹ thuật nuôi trồng; Nhà nông sáng tạo; Biện pháp 3 giảm 3 tăng trong nông nghiệp.
 - Chuyên mục thống kê – dự báo:
 - + Đưa ra các báo cáo thống kê hàng tháng của từng năm
 - + Các bản tin cập nhật dự báo một số nông sản hàng tháng trên cả nước.
- Đặc biệt có chuyên mục “Thị trường và xúc tiến thương mại” cung cấp các tin tức về sản xuất nông nghiệp, thị trường nông sản tại các chợ đầu mối trên địa bàn các tỉnh/huyện trong cả nước, xuất nhập khẩu nông sản, hội chợ triển lãm, vệ sinh an toàn thực phẩm, danh bạ doanh nghiệp.

Trên trang điện tử này còn cung cấp “ Thư viện điện tử “ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó có chứa:

+ Các thông tin về Tạp chí điện tử được phân loại và xử lý, đánh chỉ số theo ISSBD sắp xếp theo từng năm, đặc biệt các tạp chí được số hóa dưới dạng fulltext, giúp bạn đọc có thể đọc được bản đầy đủ của tạp chí.

Ngoài ra còn có các cơ sở dữ liệu điện tử, sách điện tử giúp bạn đọc có thể tìm kiếm thông mình nhanh chóng và chính xác.

2.3.1.2. Cục Trồng trọt

Cục Trồng trọt là đầu mối các nguồn thông tin KH&CN quan trọng như:

- Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất-kinh doanh,
- Danh mục phân bón được phép sản xuất-kinh doanh,
- Quỹ gen cây trồng, CSDL giống cây trồng,
- CSDL phân bón,
- CSDL về trồng trọt.

Người dùng tin nói chung có thể tìm hiểu về hoạt động của chuyên ngành trồng trọt qua Bản tin điện tử trên Website: www.cuctrongtrot.gov.vn.

2.3.1.3. Cục Chăn nuôi

Cục Chăn nuôi là đầu mối các nguồn thông tin KH&CN quan trọng như:

- Danh mục giống vật nuôi nông nghiệp được phép sản xuất-kinh doanh,
- Danh mục thức ăn và nguyên liệu sản xuất thức ăn được phép sản xuất-kinh doanh,
- Quỹ gen vật nuôi nông nghiệp, vi sinh vật dùng trong chăn nuôi nông nghiệp,
- CSDL giống vật nuôi nông nghiệp,
- CSDL thức ăn, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi nông nghiệp,

- CSDL về chăn nuôi nông nghiệp.

Ngoài ra, Trang tin điện tử/Website của Cục Chăn nuôi còn có chuyên mục “ Giám định chất lượng thức ăn chăn nuôi, cung cấp thông tin về các loại thức ăn chăn nuôi được giám định và nhập khẩu vào nước ta, giúp bà con nông dân có thể tìm hiểu thành phần các loại thức ăn phục vụ cho chăn nuôi.

Người dùng tin nói chung có thể tìm hiểu về hoạt động của chuyên ngành chăn nuôi nông nghiệp qua Bản tin điện tử trên Website:

www.cucchannuoi.gov.vn.

2.3.1.4. Cục Bảo vệ thực vật

Cục Bảo vệ thực vật sở hữu những nguồn thông tin CN&KTTB quan trọng như:

- Quy trình và biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại,
- Kết quả ứng dụng CN&TBKT,
- Các loại thuốc và phương pháp mới trong phòng trị bệnh hại cây trồng.

Đồng thời, Cục Bảo vệ thực vật còn là đầu mối các nguồn thông tin KH&CN quan trọng như:

- Danh mục đối tượng, vật thể kiểm dịch thực vật,
- Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, thuốc bảo vệ thực vật hạn chế sử dụng và thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng....

Người dùng tin có thể tìm hiểu thông tin chuyên ngành bảo vệ thực vật qua Bản tin điện tử trên Website: <http://www.ppd.gov.vn>.

2.3.1.5. Cục Thú y

Cục Thú y sở hữu những nguồn thông tin CN&KTTB quan trọng như:

- Quy trình và biện pháp phòng chống dịch bệnh cho động vật,
- Kiểm dịch và kiểm soát giết mổ động vật và thuốc thú y,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

- Kết quả ứng dụng CN&TBKT,

- Các loại thuốc và phương pháp mới trong phòng trị dịch bệnh vật nuôi. Người dùng tin có thể tìm hiểu thông tin chuyên ngành thú y qua Bản tin

điện tử trên Website: <http://www.ppd.gov.vn>.

2.3.1.6. Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối

Cục Chế biến nông sản và nghề muối là đầu mối các nguồn thông tin về KH&CN quan trọng về cơ khí hoá, điện khí hoá, tự động hoá trong nông-lâm-diêm nghiệp và thủy sản, trong đó bao gồm công nghệ, TBKT và thiết bị bảo quản và chế biến nông lâm sản, muối và các sản phẩm muối.

Người dùng tin có thể tìm hiểu về hoạt động của chuyên ngành muối và chế biến nông sản qua Bản tin điện tử trên Website:

<http://www.chebien.gov.vn>.

2.3.1.7. Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn

2.3.1.8. Tổng cục Lâm nghiệp.

Tổng cục Lâm nghiệp là đầu mối các nguồn thông tin KH&CN quan trọng như:

- Danh mục giống cây trồng lâm,
- Quỹ gen thực vật rừng, vi sinh vật và động vật rừng, CSDL giống cây trồng lâm nghiệp.

Người dùng tin có thể tìm hiểu về hoạt động của chuyên ngành lâm nghiệp qua Bản tin điện tử trên Website:

www.tongcuclamnghiep.gov.vn/.

2.3.1.9. Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quốc Gia.

Trung tâm Khuyến nông-Khuyến ngư Quốc gia là đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến diêm, khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn (sau

đây gọi chung là khuyến nông) trên phạm vi cả nước nhằm hướng dẫn trợ giúp nông dân phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Đây cũng là đầu mối chuyển giao một cách có hệ thống các CN&KTTB trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Trong đó, Website: www.khuyennongvn.gov.vn được xây dựng từ 6/8/2003 cùng với Bản tin điện tử trên Website này là một nguồn thông tin kỹ thuật và công nghệ mới cho nông dân, bao gồm các kỹ thuật chuyên ngành nông nghiệp, các biện pháp kỹ thuật, quy trình sản xuất cây con cụ thể, cũng như thông tin về các giống cây con trong nông nghiệp. Những thông tin công nghệ và kỹ thuật tiên bộ từ Trung tâm Khuyến nông quốc gia chủ yếu có nguồn gốc từ các cơ quan quản lý và các tổ chức NCPT của Bộ.

2.3.1.10. 1Vụ Khoa học công nghệ

- Địa chỉ truy cập: <http://www.vnast.gov.vn>

Những chức năng nhiệm vụ liên quan đến hoạt động thông tin và quản trị các nguồn thông tin về công nghệ và tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp và phát triển nông thôn :

- Nguồn quỹ gen quốc gia về động vật, thực vật, vi sinh vật thuộc phạm vi ngành, đặc biệt là các nguồn gen quý hiếm;
- Kết quả các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước và cấp ngành, các dự án sản xuất thử và triển khai TBKT vào sản xuất, các cải tiến kỹ thuật; các dự án hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và môi trường (bao gồm các nội dung chuyển giao công nghệ mới có giá trị kinh tế cao vào sản xuất-kinh doanh);
- Các sáng kiến và sở hữu công nghiệp (như sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hoá, tên gọi xuất xứ hàng hoá);

- Các kết quả của các công trình khoa học và công nghệ của ngành được phép công bố để xuất bản thành các tài liệu khoa học - công nghệ;
- Các kết quả khảo nghiệm các giống cây trồng mới, vật nuôi mới, phân bón mới dùng trong nông nghiệp, lâm nghiệp, quy trình công nghệ mới, vật tư và thiết bị chuyên dùng mới.

2.3.1.11. Trung tâm tin học Thủy sản.

Khởi đầu của Trung tâm này chính là Trung tâm Thông tin KHKT Thủy sản, có các nguồn thông tin quan trọng sau:

- CSDL các doanh nghiệp, các cơ quan nghiên cứu-đào tạo;
- Thông tin khoa học công nghệ và kinh tế thủy sản,
- Website: <http://www.fistenet.gov.vn> và Mạng thông tin FISHNET trên môi trường Internet;
- Các chuyên đề thông tin về khai thác, chế biến, nuôi trồng và kinh doanh xuất nhập khẩu thủy sản: xuất bản hàng quý;
- Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản.

Ngoài ra còn có: Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối; Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Cục Quản lý xây dựng công trình; Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn...

2.3.1.12. Viện chăn nuôi.

Viện Nghiên cứu Chăn Nuôi (Tên tiếng anh là National Research Institute of Animal Science- NIAS). Thành lập năm 1952 có chức năng nghiên cứu kỹ thuật chăn nuôi và thú y để hướng dẫn và đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật phục vụ sản xuất.

Địa chỉ truy cập: <http://www.vcn.vnn.vn>

Cung cấp các thông tin:

- Tin tức – sự kiện: Cung cấp các thông tin về tin tức – sự kiện liên quan đến chăn nuôi diễn ra trên cả nước và trên thế giới..
- Bệnh dịch: Cung cấp các thông tin về dịch bệnh trong giống vật nuôi và phương pháp phòng trừ các bệnh dịch vật nuôi.
- Sản phẩm chăn nuôi: Cung cấp các thông tin về sản phẩm chăn nuôi, thông tin về các loại thức ăn chăn nuôi đạt tiêu chuẩn.
- Quy trình kỹ thuật: Thông tin về quy trình kỹ thuật trong chăn nuôi để đạt hiệu quả cao.
- Bảo tồn quỹ gen và động vật quý hiếm: Thông tin về các loại quỹ gen động vật tốt cần được bảo tồn và chăm sóc.
- Thành phần dinh dưỡng trong chăn nuôi: Cung cấp các thông tin về những loại thức ăn có thành phần, tỷ lệ dinh dưỡng cao trong chăn nuôi nhằm đạt năng suất cao.
- Sách chăn nuôi: Cung cấp các thông tin về các cuốn sách liên quan đến vấn đề chăn nuôi con giống sao cho đạt được năng suất cao.

Đặc biệt có mục “tin, toán học chăn nuôi: Cung cấp các thông tin, thông số kỹ thuật trong chăn nuôi con giống.

Ngoài ra còn có: Tư liệu khoa học; Tạp chí KH Công nghệ; Văn hoá trong chăn nuôi...cung cấp các thông tin về ứng dụng khoa học công nghệ trong chăn nuôi để đạt hiệu quả cao. Mục giới thiệu các giống vật nuôi đạt tiêu chuẩn trên địa bàn cả nước nhằm cung cấp cho bạn đọc khi có nhu cầu tìm kiếm.

Như vậy, các nguồn tin KH&CN điện tử trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn nêu trên đây khá phong phú và đa dạng, có thể khai thác các

nguồn thông tin của Bộ từ các tổ chức quản lý chức năng, các tổ chức NCPT, bao gồm cả các cơ quan thông tin KHCHN của ngành phục vụ cho hoạt động nông nghiệp đạt hiệu quả cao.

2.3.1.13. Viện lúa Đồng bằng Sông Cửu Long.

Viện Lúa Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) là đơn vị nghiên cứu và đào tạo về lĩnh vực nông nghiệp nông thôn trực thuộc Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn. Viện được thành lập ngày 8 tháng 1 năm 1977 theo quyết định số 41 NN-TC/QĐ, với tên gọi ban đầu là Trung Tâm Kỹ thuật Nông nghiệp ĐBSCL, tại xã Thới Thạnh, huyện Cờ Đỏ, TP Cần Thơ với tổng diện tích 360 ha.

Đến năm 1985, Viện chính thức đổi tên thành Viện Lúa ĐBSCL theo Quyết định số 24/CT ngày 09 tháng 01 năm 1985 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

- Địa chỉ truy cập: <http://www.clrri.org>

* Viện lúa ĐBSCL thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Hợp tác nghiên cứu về cây lúa và hệ thống canh tác trên nền lúa với các cơ quan trong và ngoài nước.
- Chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật nông nghiệp.
- Huấn luyện khoa học kỹ thuật cho cán bộ nông nghiệp và nông dân trong vùng ĐBSCL, tham gia đào tạo sau đại học.
- Sản xuất và cung ứng các cấp giống lúa cho vùng ĐBSCL và các vùng khác.

Nội dung trang thông tin điện tử của Viện lúa cung cấp các thông tin:

- ĐBSCL và cây lúa: Khái quát về Đồng bằng Sông Cửu Long và thông tin về diện tích trồng lúa và giống lúa ĐBSCL

- Thông tin chung: Cung cấp tin tức – sự kiện liên quan đến hoạt động của Viện; Cung cấp các nội dung nghiên cứu, kết quả nghiên cứu của Viện.
- Các đơn vị nghiên cứu: Cung cấp các thông tin về bệnh cây, con trùng, công nghệ hạt giống, công nghệ sinh học, cơ cấu cây trồng, phòng trừ sinh học, vi sinh vật đất.....

2.3.2. Từ Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia.

Nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng đời sống của người dân các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, Cục Thông tin KH&CN Quốc gia (Tên tiếng anh là National Agency for Science and Technology Information) (trước đây là Trung tâm Thông tin KH&CN Quốc gia) đã xác định một trong những định hướng hoạt động của mình là tăng cường công tác thông tin cho nông thôn, vùng sâu, vùng xa góp phần tăng cường phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống của nông dân, hỗ trợ người dân ở vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa tiếp cận được thông tin khoa học và công nghệ (KH&CN) liên quan đến nông nghiệp, nông thôn và nông dân.

Theo [4], thời gian qua, Cục Thông tin KH&CN Quốc gia đã phát triển được một số sản phẩm thông tin chuyên phục vụ nông thôn, nông dân như: Thư viện điện tử Khoa học và Công nghệ, Su tập điện tử sử dụng phần mềm nguồn mở Greenstone và hệ chuyên gia nông nghiệp xây dựng bằng phần mềm PAID

4.0 (Giao diện trang web xem Phụ lục 1). Các sản phẩm cụ thể như:

2.3.2.1. Website “Khoa học và Công nghệ địa phương”

Để cung cấp thông tin KH&CN cho địa phương, Cục Thông tin (Khoa học và Công nghệ) KH&CN Quốc gia đã xây dựng Website "Khoa học và Công nghệ Địa phương" có URL là <http://www.stp.gov.vn>

Website có các chuyên mục chính sau:



29

- KH&CN địa phương: bao gồm tin tức và sự kiện, hoạt động KH&CN;
- Hệ chuyên gia: Gồm 5 hệ chuyên gia (về lúa lai, ngô lai, đậu tương, gà và lợn)
- Thư viện điện tử: Tài liệu kỹ thuật nông nghiệp và một số phim hướng dẫn kỹ thuật nông nghiệp.

2.3.2.2. Thư viện điện tử khoa học và công nghệ.

Nhằm tăng cường cung cấp thông tin KH&CN phục vụ phát triển KT-XH vùng sâu, vùng xa” Cục Thông tin KH và CN Quốc gia xây dựng thành công mô hình cung cấp thông tin KH&CN cho nông thôn và miền núi, trong đó một thành phần rất quan trọng là Thư viện điện tử Nông thôn.

Đến nay Thư viện điện tử Khoa học và Công nghệ đã được triển khai tại khoảng 330 điểm thuộc 43 tỉnh trên toàn quốc.

Đây là bộ sưu tập điện tử phong phú và tiện dụng trong việc tìm kiếm và tra cứu thông tin với khoảng 130.000 tài liệu toàn văn đã được số hóa (mỗi tài liệu tương đương với một cuốn sách) thuộc nhiều lĩnh vực như: khoa học xã hội và nhân văn, tâm lý học, tôn giáo, kinh tế, khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ, giáo dục, môi trường, y tế, pháp luật, ngôn ngữ, nông nghiệp, công nghiệp, nghệ thuật, văn học,.....

Thư viện điện tử còn có hơn 750 phim KH&CN, trong đó có nhiều phim về nông nghiệp, nông thôn như giống cây con, chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, máy móc và thiết bị nông nghiệp, trồng rừng, chế biến nông sản, thú y, công nghệ sau thu hoạch, thổ nhưỡng, y tế, văn hóa, du lịch và dịch vụ, giao thông nông thôn, quy hoạch, v.v..

Trong thư viện điện tử có hàng nghìn sách và tài liệu kỹ thuật trong mọi lĩnh vực, các tài liệu này hầu hết đã được các nhà xuất bản phát hành rộng rãi từ

trước đến nay và được số hóa toàn văn vào thư viện điện tử này. Các tài liệu này tập trung trong lĩnh vực nông nghiệp (trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho các loại cây; kỹ thuật nuôi và chăm sóc các loại vật nuôi, kể cả các vật nuôi trong nhà và các loại vật hoang dã; kỹ thuật chế tạo và cải tiến các máy móc nông nghiệp).

Bên cạnh các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật nông nghiệp còn có các tài liệu y học đề cập đến những vấn đề như chăm sóc và rèn luyện sức khỏe, nuôi dạy và chăm sóc sức khỏe con cái, các phương pháp chăm sóc sức khỏe, phòng chữa bệnh ở người cao tuổi, cảm nang chăm sóc người bệnh (từ các loại bệnh thông thường đến các loại bệnh nan y),....

Ngoài ra, Thư viện còn có các tài liệu về phong tục truyền thống của các vùng, miền như: lễ thờ cúng tổ tiên; nghi lễ thờ cúng tại nhà và tại các nơi thờ cúng (như chùa, đình, đền, miếu, phủ), nghi lễ cưới hỏi

Tài liệu trong thư viện điện tử được sắp xếp theo bảng Phân loại Thập phân Dewey (DDC).

Để khai thác thư viện điện tử này, chúng ta có thể sử dụng máy vi tính đơn lẻ hoặc sử dụng mạng LAN ở bất kỳ máy tính nào trong mạng được kết nối với thư viện điện tử.

Việc tra cứu tài liệu hoặc phim khoa học thực hiện với các từ khóa. Các tài liệu toàn văn của thư viện điện tử được số hóa theo định dạng PDF. Để đọc toàn văn tài liệu cần có phần mềm Adobe Reader. Chúng ta có thể xem trực tiếp trên thư viện điện tử hoặc có thể tải về ổ cứng trong máy tính của chúng ta để lưu giữ hoặc cũng có thể in trực tiếp ra giấy các tài liệu cần thiết.

Toàn bộ dữ liệu của Thư viện điện tử được lưu trên ổ đĩa cứng.

2.3.2.3. Hệ chuyên gia nông nghiệp.

Hệ chuyên gia được hiểu là những hệ thống ứng dụng chuyên gia được xây dựng bằng PAID 4.0. Chúng được hiểu là một cụm chương trình được thiết kế để mô phỏng một hành vi xử lý vấn đề của chuyên gia trong một lĩnh vực.

Trong hệ chuyên gia nông nghiệp xây dựng bằng PAID 4.0, những tri thức về một đối tượng (thí dụ về chăn nuôi gà) được tổng hợp lại một cách hợp lý để đáp ứng một cách nhanh chóng và tốt nhất nhu cầu thông tin cụ thể của người nông dân về khía cạnh nào đó của vấn đề.

Hệ chuyên gia được thiết kế riêng biệt cho từng đối tượng cụ thể (như gà, lợn, lúa, ngô, v.v..) và có thể cung cấp cho người sử dụng tham khảo các kỹ thuật cụ thể tùy theo câu hỏi lựa chọn. (Thí dụ hệ chuyên gia về nông nghiệp chuyên về trồng lúa có thể cung cấp thông tin về kỹ thuật làm mạ, thời vụ, chăm sóc, thông tin về bảo vệ thực vật,)

Khi cần tham khảo hệ chuyên gia, người dùng tin kích chuột vào nút <Chẩn đoán> và hệ thống sẽ đưa ra một loạt các lựa chọn để người sử dụng tiếp tục chọn lựa để có câu trả lời. Chẳng hạn, hệ chuyên gia về Lúa cho phép tra cứu theo khía cạnh khác nhau như: chọn giống, chăm sóc mạ, tính thời gian gieo cấy, tính thời gian lúa trổ, tính lượng giống, tính giai đoạn sinh trưởng, phòng trừ bệnh lúa,

Câu trả lời là một văn bản cung cấp thông tin đã được lưu trữ về khía cạnh được lựa chọn. Trong hệ chuyên gia, câu trả lời được gọi là Báo cáo quyết sách.

Cục Thông tin KH&CN Quốc gia đã xây dựng được 5 hệ chuyên gia nông nghiệp thử nghiệm về: Lúa lai, Ngô lai, đậu tương (đậu nành), lợn và gà. Những hệ chuyên gia này đã được đưa lên Website "Khoa học và Công nghệ Địa phương" của Cục Thông tin KH&CN Quốc gia để phục vụ khai thác trực tuyến.

2.3.3. Từ Công thông tin của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp hội Việt Nam) được thành lập theo Quyết định số 121/HĐBT ngày 29/7/1983 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Liên hiệp thực hiện các chức năng:

- Tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong nước, trí thức khoa học và công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài, điều hoà, phối hợp hoạt động của các hội thành viên.
- Làm đầu mối giữa các hội thành viên và các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức khác nhằm giải quyết những vấn đề chung trong hoạt động hội.
- Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội thành viên, của trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam.

Để thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ nêu trên Liên hiệp hội Việt Nam và các hội thành viên tiếp tục củng cố tổ chức của mình, thường xuyên tổ chức các hoạt động phổ biến kiến thức; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tư vấn, phản biện và giám định xã hội; thông tin; đào tạo; thành lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật Việt Nam. Trong nhiều năm qua, nhằm khuyến khích các hoạt động KH&CN, cải tiến kỹ thuật, Liên hiệp hội Việt Nam cùng với Bộ KH&CN, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hằng năm tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học và công nghệ Việt Nam và 2 năm một lần Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc.

Ban Thông tin của Liên hiệp các hội KH&KT Việt Nam là cơ quan chức năng chuyên về quản trị thông tin và bảo trì Cổng thông tin điện tử của Liên hiệp hội.

Địa chỉ truy cập Cổng thông tin: <http://vusta.vn>

Cổng thông tin điện tử có:

- + Trang tin điện tử: Cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động của các hội liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật.
- + Mục diễn đàn trao đổi: Cung cấp các thông tin trao đổi về các vấn đề về hội nghị, hội thảo, về vấn đề nông – lâm – ngư nghiệp, và các lĩnh vực khác(*Giao diện trang web xem Phụ lục 1*).
- + Thông tin khoa học và công nghệ: Cung cấp các thông tin khoa học và công nghệ, ***kỹ thuật ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp***, ngoài ra còn có mục môi trường, mục khoa học xã hội và nhân văn..
- + Nhân vật: Thông tin về các gương hoạt động KHCN trong sản xuất trong nước.

2.3.4. Cổng thông tin Quốc gia Việt Nam (Cổng phát triển Việt Nam).

Địa chỉ truy cập: <http://www.vietnamgateway.org>

Cổng thông tin Quốc gia là trang Web cung cấp thông tin phát triển về các lĩnh vực kinh tế, khoa học kỹ thuật, y tế, giáo dục, quản lý nguồn nước sạch, bảo vệ môi trường... và phổ biến kiến thức nhằm phục vụ khu vực nông thôn, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, góp phần nâng cao tri thức của người dân, nâng cao chất lượng cuộc sống, xóa đói giảm nghèo.

Đặc biệt, có “ ***Chuyên trang dành cho người nông dân***” làm phương tiện hữu hiệu để truyền tải, phổ biến thông tin, kiến thức hiệu quả, nhanh chóng tới người nông dân, góp phần vào xóa đói giảm nghèo (*Giao diện trang web xem Phụ lục 1*)

- Thúc đẩy việc truyền truyền phổ biến thông tin và kiến thức một cách hiệu quả.
- Phân tích và thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ thông tin vào phát triển kinh tế và xóa đói giảm nghèo tại Việt Nam

- Tạo lập thêm một kênh liên lạc hiệu quả để thúc đẩy sự hợp tác, nâng cao hình ảnh và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.
- Hỗ trợ đắc lực, cung cấp thông tin một cách nhanh chóng cho các đối tượng khác nhau, đặc biệt là nông dân, người khuyết tật.
- Đa dạng hóa các nguồn thu để tự phát triển độc lập trong tương lai.

Sản phẩm và dịch vụ của Chuyên trang này nhằm phổ biến thông tin, kiến thức trên mọi lĩnh vực liên quan đến nông nghiệp, phát triển nông thôn nhằm phục vụ những đối tượng ở vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa, hải đảo. Đặc biệt chuyên trang cung cấp thông tin về KHKT Nông nghiệp giúp người nông dân trong quá trình chuyển đổi cơ cấu sản xuất, xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu; đồng thời cung cấp công cụ và dịch vụ đào tạo trực tuyến các lĩnh vực liên quan đến phát triển, đặc biệt cung cấp dịch vụ đào tạo giá rẻ cho khu vực nông thôn.....

Ngoài ra, Chuyên trang "Dành cho người nông dân" còn có chuyên mục **“Nhà nông hỏi – Nhà khoa học trả lời”** nhằm phổ biến kiến thức và tư vấn cho nông dân. Đây là một kênh thông tin, là nhịp cầu nối giữa người nông dân với các nhà khoa học. Tại đây, những vấn đề vướng mắc trong quá trình sản xuất, cũng như những vướng mắc về chế độ chính sách của nhà nước đối với vấn đề nông nghiệp và nông thôn sẽ được các nhà khoa học giải đáp nhanh chóng.

Trang Khoa học Kỹ thuật nông nghiệp của VnDG:

Trang KHKT nông nghiệp trên VnDG cung cấp thông tin ở 3 mức độ khác nhau phù hợp với những trình độ và yêu cầu khác nhau của người sử dụng - người nông dân. Đó là:

- Phổ biến kiến thức
- Tiến bộ kỹ thuật mới

- Kết quả nghiên cứu phát triển.

Ngoài ra, Trang thông tin này còn cung cấp Phim khoa giáo về sản xuất nông nghiệp.

2.3.5. Cổng thông tin điện tử của địa phương về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Hiện nay, tại các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương đều đã có cổng thông tin của mình nhằm cung cấp thông tin cho NSD tại cơ sở mình. Mỗi cổng thông tin tuyến cơ sở đều mang một đặc điểm riêng phù hợp với nội dung thông tin mà người dùng tin cần. Tuy nhiên đề tài xin cung cấp một số cổng thông tin mang tính khả thi tại 3 vùng kinh tế trọng điểm của nước ta nhằm cung cấp thông tin được cho là thiết thực nhất, phù hợp với nhu cầu nội dung thông tin mà người dùng tin quan tâm (*Giao diện cổng thông tin xem Phụ lục 1*)

2.3.5.1 Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội.

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố về: nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; phòng, chống lụt, bão; an toàn nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi đưa ra thị trường; về các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Địa chỉ truy cập: <http://www.portal.hanoi.gov.vn>

Ngoài nội dung thông tin về các lĩnh vực nông nghiệp như: Tin tức sự kiện, thủ tục hành chính, lĩnh vực chuyên ngành, phát triển nông thôn, chỉ đạo của ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về các vấn đề hành chính, chính trị... thì trên Cổng thông tin của Hà Nội còn có :

- Công báo của thành phố: Tư liệu kinh tế-Xã hội đất nước-Thủ đô: đề cập tới các vấn đề kinh tế-xã hội của đất nước nói chung và trên địa bàn Hà Nội nói riêng
- Đặc biệt còn có chuyên mục phim tư liệu giải đáp pháp luật,.....

2.3.5.2. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố về: nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; phòng, chống lụt, bão; an toàn nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi đưa ra thị trường; về các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Địa chỉ truy cập: <http://haiphong.gov.vn>

Ngoài nội dung thông tin về các lĩnh vực nông nghiệp như: Tin tức sự kiện, thủ tục hành chính, lĩnh vực chuyên ngành, phát triển nông thôn... thì trên cổng thông tin của Hải Phòng còn có :

- Cơ chế chính sách: Tiêu thụ hàng hóa; kinh tế trang trại; kinh tế hợp tác xã nông nghiệp và các ngành nghề nông thôn.
- Lĩnh vực chuyên ngành: Ngoài nội dung về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp còn có: [Đề điều: Phát triển nông thôn](#)....

2.3.5.3. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hải Dương.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) là cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh. Sở chịu sự quản lý trực tiếp của UBND tỉnh và sự chỉ đạo về chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Cung cấp các thông tin chỉ đạo của UBND (Ủy ban nhân dân) tỉnh, huyện

– thành phố về phát triển nông nghiệp, nông thôn. Bên cạnh đó còn có thông tin

về doanh nghiệp về các tin tức, hoạt động doanh nghiệp trong tỉnh và trên toàn quốc.

Địa chỉ truy cập. <http://www.haiduong.gov.vn/vn/chinhquyen>.

2.3.5.4. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên.

Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, giúp tỉnh thực hiện chức năng của Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn chịu sự quản lý trực tiếp của UBND tỉnh và chỉ đạo về chuyên môn của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Địa chỉ truy cập: <http://www.hungyen.gov.vn>

- Giới thiệu chức năng, nhiệm vụ; Bộ máy tổ chức của UBND tỉnh Hưng Yên.
- Tin tức – sự kiện về các hoạt động trong tỉnh.
- Thông tin phát triển, thông tin quy hoạch về Nông – Lâm – Thủy sản.
- Tình hình sản xuất nông nghiệp trong và ngoài tỉnh, trên thế giới.
- Thông tin về khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp: Chăn nuôi – Thú y; Thủy sản; Thủy lợi; Trồng trọt – Bảo vệ thực vật; Quy trình kỹ thuật nông nghiệp.....
- Thông tin về xúc tiến thương mại: Xây dựng thương hiệu; Hội chợ -
- Thông tin về thị trường nông sản.....

2.3.5.5. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình.

Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình là cơ quan chịu sự quản lý Nhà nước của UBND tỉnh Thái Bình về các vấn đề liên quan đến các vấn đề hoạt động trong tỉnh.

Cổng thông tin điện tử của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn có địa chỉ truy cập: <http://www.thaibinh.gov.vn>

* Cổng thông tin điện tử cung cấp các thông tin:

- Tin tức – Sự kiện: Cung cấp thông tin được cập nhật hằng ngày về các hoạt động nông nghiệp, hoạt động sản xuất trong tỉnh....
- Thông tin chuyên ngành: Thông tin về trồng trọt; Chăn nuôi; Thủy sản; Lâm nghiệp; Thủy lợi – Đê điều – PCLB; Phát triển nông thôn; Quản lý chất lượng nông – lâm – thủy sản.
- Thị trường nông sản: Cung cấp thông tin về diễn biến thị trường nông sản trong địa bàn tỉnh, trên cả nước và trên thế giới.

Ngoài ra còn có: Thủ tục hành chính; Công báo; Các văn bản pháp luật chỉ đạo UBND tỉnh; Giới thiệu doanh nghiệp...

2.3.5.6. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về: nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; phòng, chống lụt, bão; an toàn nông sản, lâm sản và thủy sản trong quá trình sản xuất đến khi đưa ra thị trường...

-Địa chỉ truy cập: <http://snnptnt.thanhhoa.gov.vn>

Ngoài nội dung thông tin của các sở nông nghiệp trên thì trên cổng thông tin của Thanh Hóa còn có:

- Hoạt động kiểm lâm: Cung cấp các hoạt động kiểm lâm trong tỉnh
- Nông lịch; Xây dựng cơ bản. Tuy nhiên nội dung thông tin chưa được cập nhật và triển khai

Đặc biệt, trong từng mục nông nghiệp còn phân ra các mục nhỏ, giúp NSD tìm thông tin mình cần nhanh chóng và chính xác.

VD: Trồng trọt và bảo vệ thực vật : [Phương án đề án sản xuất](#); [Giống cây trồng phân bón](#); [Quy trình kỹ thuật](#); Bảo vệ thực vật...

VD: Chăn nuôi: Chăn nuôi gia súc; gia cầm; thức ăn, công tác thú y, thông tin khác

2.3.5.7. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Thừa Thiên Huế.

Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Thừa Thiên Huế là cơ quan chịu sự quản lý Nhà nước của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về các vấn đề liên quan đến các vấn đề hoạt động trong tỉnh.

Cổng thông tin điện tử của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn có địa chỉ truy cập: <http://www.snnptnt.hue.gov.vn>

* Cổng thông tin điện tử cung cấp các thông tin:

- Tin tức – Sự kiện: Cung cấp thông tin được cập nhật hằng ngày về các hoạt động nông nghiệp, hoạt động sản xuất trong tỉnh....
- Thông tin về: Nông nghiệp; Lâm nghiệp; Thủy sản; Thủy lợi và phòng chống lụt bão..
- Thông tin về cải cách hành chính.....

Ngoài ra còn cung cấp thông tin về giáo dục pháp luật, tra cứu văn bản pháp luật...

2.3.5.8.Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ truy cập: <http://www.danang.gov.vn>

Cung cấp các thông tin về:

- Làng quê, Làng nghề: Giới thiệu các làng quê, làng nghề tại thành phố nhằm truyền bá những làng nghề nổi tiếng trong địa bàn thành phố để bạn đọc biết đến.
- Thư viện: Giới thiệu các thư viện trong thành phố.

2.3.5.9. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) tỉnh Bình Thuận là cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý

nhà nước về nông nghiệp, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh. Sở chịu sự quản lý trực tiếp của UBND tỉnh và sự chỉ đạo về chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Địa chỉ truy cập: <http://www.binhthuan.gov.vn>

Cung cấp các thông tin về:

- Tin tức – sự kiện: thông tin về các hoạt động các địa phương trong tỉnh và trên cả nước được cập nhật thường xuyên.
- Quy hoạch: Thông tin về các dự án quy hoạch nông nghiệp của tỉnh.
- Khoa học công nghệ: Thông tin về ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nói chung và trong sản xuất nông nghiệp nói riêng.

2.3.5.10 . Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành Phố Hồ Chí Minh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giúp Ủy ban Nhân dân Thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về: nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; phòng, chống lụt, bão; an toàn nông sản, lâm sản và thủy sản trong quá trình sản xuất đến khi đưa ra thị trường...

Địa chỉ truy cập: <http://www.sonongngiep.hochiminhcity.gov.vn>

Mục tiêu trang Web của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tp.HCM nhằm cung cấp đầy đủ những thông tin liên quan đến các hoạt động của Sở như: Lĩnh vực chuyên ngành, Xúc tiến thương mại, ...

* Nội dung thông tin trong Cổng thông tin:

- Tin tức & Sự kiện: Cập nhật hàng ngày, cung cấp thông tin về chăn nuôi, trồng trọt, phòng chống lụt bão...

- Văn bản pháp luật: Nhằm giúp tổ chức, doanh nghiệp, công dân tra cứu các văn bản liên quan đến chủ trương, chính sách lao động việc làm, chính sách có công, chính sách xã hội. Cung cấp thông tin tìm kiếm trên nội dung toàn văn, kết quả trả về sẽ có thể xem nội dung toàn văn dưới dạng .pdf hoặc .doc tùy theo nội dung văn bản đã được số hoá ở dạng nào.
- Hướng dẫn thủ tục: Tra cứu thông tin về quy trình thủ tục hành chính, thời hạn giải quyết, phí và lệ phí cho từng loại hồ sơ.
- Lĩnh vực chuyên ngành: Cung cấp các thông tin về từng ngành nông nghiệp cụ thể: Chăn nuôi, Trồng trọt; Thủy sản; Lâm nghiệp; Thủy lợi và phòng chống lụt bão; Phát triển nông thôn.
- Chương trình trọng điểm: Đề cập thông tin về các chương trình trọng điểm, mục tiêu của Thành phố như: Chương trình mục tiêu phát triển Bò sữa giai đoạn 2006 – 2018; Chương trình mục tiêu về rau an toàn, về nước sinh hoạt, về Tôm....
- Hỏi đáp chính sách: Cung cấp cho các tổ chức, doanh nghiệp, công dân có thể gửi câu hỏi về các chính sách, văn bản pháp luật đến Sở và xem các thắc mắc đã được Ban biên tập Sở trả lời.

Đặc biệt còn có mục “ Nông nghiệp và WTO: Cung cấp các thông tin về tình hình nông nghiệp Thành phố và nông nghiệp trong cả nước nói riêng, nông nghiệp các nước trong khu vực và trên thế giới nói chung trong quá trình hội nhập nền kinh tế thế giới...

Ngoài ra, liên kết website: Để mở rộng nguồn thông tin, Cổng thông tin cung cấp sẵn một số kết nối đến các website hữu ích khác giúp cho bạn đọc có thể

truy cập tới các nguồn thông tin khác liên quan đề nông nghiệp, nông thôn nhanh chóng.

2.3.5.11. Trung tâm Thông tin khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ TPHCM, gọi tắt là CESTI, được thành lập vào ngày 28 tháng 03 năm 1983 theo quyết định số 66/QĐUB của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh, có nhiệm vụ chính như : Tổ chức thực hiện công tác thông tin khoa học - công nghệ của thành phố Hồ Chí Minh; Làm đầu mối và đại diện cho thành phố trong các quan hệ mang tính khu vực quốc gia và quốc tế về lĩnh vực thông tin khoa học - công nghệ; Tạo lập, cập nhật thông tin về các lĩnh vực khoa học - công nghệ - môi trường từ nguồn trong nước và quốc tế; Quản lý thống nhất về nghiệp vụ và đề xuất các chính sách, chiến lược phát triển hạ tầng thông tin khoa học - công nghệ của thành phố...

Địa chỉ truy cập: <http://www.cesti.gov.vn>

Cung cấp các thông tin:

- Thư viện: Tích hợp các cơ sở dữ liệu trong và ngoài nước thuộc mọi lĩnh vực và loại hình tài liệu: Sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, thông tin nghiên cứu, triển khai...
- Tạp chí STINFO: Chuyển tải thông tin có chọn lọc và phân tích, chính xác và kịp thời về khoa học và công nghệ; Các hoạt động nghiên cứu, kinh doanh; Các ứng dụng kỹ thuật trong phát triển xã hội.
- Chợ công nghệ và thiết bị (TechMart Online): Là nơi giao dịch mua bán trực tuyến các sản phẩm công nghệ, thiết bị, phần mềm (CN/TB/PM); Tạo cầu nối giao thương trao đổi mua bán phục vụ cho các đơn vị nghiên cứu, thiết kế chế tạo CN/TB/PM với các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trong và ngoài nước; Là nơi thương mại hóa các sản phẩm khoa học - công nghệ, cung cấp thông tin về CN/TB/PM.

- Chợ tư vấn: Là nơi giao lưu, gặp gỡ trao đổi giữa những người cần tư vấn và các chuyên gia tư vấn trong lĩnh vực khoa học công nghệ.
- Dịch vụ: Cung cấp các dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ bao gồm: Dịch vụ cung cấp thông tin trọn gói, Dịch vụ hỏi đáp, Chuyên giao công nghệ, ...

2.3.5.12. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh An Giang.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về: nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; phòng, chống lụt, bão; an toàn nông sản, lâm sản và thủy sản trong quá trình sản xuất đến khi đưa ra thị trường; về các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật

- Địa chỉ truy cập: <http://sonongnghiep.angiang.gov.vn>

- Nội dung bao quát thông tin:

- + Tổng quan nông nghiệp An Giang: Hiện trạng sử dụng đất; Diện tích các loại cây trồng; Diện tích các loại cây trồng từng huyện/thị.....
- + Thông tin trong ngành: Cung cấp các thông tin về nông nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi.....được cập nhật thường xuyên.
- + Chuyên trang giống: Cung cấp các thông tin về giống: Thủy sản; lúa, chăn nuôi; cây thuốc nam và các loại cây trồng khác....
- + Mô hình hiệu quả: Cung cấp các thông tin về mô hình chăn nuôi hiệu quả của các huyện trong tỉnh, giúp bà con nông dân dựa vào để học hỏi kinh nghiệm và phương thức nuôi trồng đạt hiệu quả cao.

- + Nhà nông thư giãn: Cung cấp các thông tin cho bà con nông dân htuw giãn sau thời gian lao động vất vả: Thơ ca; cải lương; truyện ngắn...
- + Tài liệu kỹ thuật: Cây trồng; thủy sản; chăn nuôi; lâm nghiệp, công nghệ ứng dụng.
- + Giá cả nông sản: Cung cấp thông tin về giá cả nông sản của các huyện trong tỉnh được cập nhật trong ngày.
- + Kiến thức tin học: Giúp NSD có thể nâng cao khả năng tin học của mình.

Ngoài ra còn có mục giải đáp kỹ thuật nông nghiệp; dự báo thời tiết trong ngày của các tỉnh trong cả nước và mục thông tin về mực nước của vùng Nam Bộ: Tân Châu; Châu Đốc; Khánh An....

2.3.6. Trang web AGBiotech Việt Nam

Trang webAGBiotech Việt Nam có địa chỉ web là

<http://www.agbiotech.com.vn/> ra đời vào năm 2002 với mục tiêu nhằm cung cấp thông tin về công nghệ sinh học cho mọi người, tập trung vào việc chia sẻ và cung cấp thông tin về công nghệ sinh học trong nông nghiệp (Agricultural Biotechnology). Sử dụng công nghệ thông tin và viễn thông giúp mọi người truy nhập các nguồn thông tin và tổ chức phổ cập các nguồn thông tin về Công nghệ sinh học trong nông nghiệp trên Internet.

Công nghệ sinh học trong nông nghiệp là một lĩnh vực khoa học ứng dụng được phát triển mạnh mẽ và ứng dụng trong các ngành của nông nghiệp như trồng trọt; chăn nuôi; thủy sản; nghề rừng. Hiện tại, trang Web Agbiotech tập trung vào thông tin về cây trồng công nghệ sinh học (*Giao diện trang web xem Phụ lục 1*).

Trang Web Agbiotech Việt Nam cung cấp các thông tin được cập nhật hằng ngày, hàng tuần về :

- Các vấn đề chia sẻ về chính sách, sáng kiến cũng như các thành tựu về công nghệ sinh học diễn ra ở trong nước cũng như nước ngoài cho bạn đọc quan tâm.

- Thành tựu công nghệ sinh học: Cung cấp các thông tin về những thành tựu về khoa học và công nghệ trong và ngoài nước giúp bạn đọc có thể

học hỏi được những thành tựu và ứng dụng vào trong hoạt động nông nghiệp.

- Luật pháp - Chính sách của Việt Nam và các nước trên thế giới: Cung cấp các thông tin về luật pháp quốc tế nói chung cũng như hính sách của Đảng và Nhà nước nói riêng về chương trình, kế hoạch phát triển cây trồng nông nghiệp, cây trồng sinh học, an toàn sinh học ...

- Kiến thức công nghệ sinh học giúp bạn đọc nâng cao hiểu biết của mình về công nghệ sinh học.

- Nhiên liệu sinh học.

Ngoài ra, trên trang thông tin điện tử này có mục về các câu hỏi thường gặp nhằm cung cấp cho bạn đọc các câu trả lời liên quan đến các vấn đề liên quan đến các lĩnh vực trong sinh học và đa dạng sinh học, về sự tác động của công nghệ sinh học trong các lĩnh vực của đời sống con người.

Chương 3. Nhận xét và kiến nghị.

3.1. Nhận xét chung về các nguồn tin điện tử đã được khảo sát.

Nguồn tin điện tử phục vụ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn được khảo sát trên đây có nội dung thông tin khá đầy đủ, phủ được khá toàn diện khung đề mục chủ đề phù hợp với việc đáp ứng được nhu cầu thông tin của những đối tượng người dùng tin nông nghiệp, nông thôn. Trong đó, nguồn tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được xem là đầy đủ nhất, bao trùm mọi thông tin phù hợp với Khung đề mục chủ đề phục vụ cho phát triển nông thôn của Việt Nam hiện nay về cả nội dung thông tin cũng như hình thức thể hiện.

Đặc biệt, những nguồn tin điện tử này không chỉ có tác dụng đối với từng người dùng tin riêng lẻ, mà còn là nguồn bổ sung thông tin cho những cơ sở thông tin – thư viện ở địa bàn tỉnh/huyện/xã. Tại những cơ sở thông tin – thư viện này định kỳ hàng tuần/tháng có thể khai thác thông tin mới từ các nguồn này để tạo ra các bản tin mới phục vụ người dùng tin trên địa bàn, hoặc giải đáp yêu cầu tin của người dùng tin tại đó.

Từ kết quả khảo sát trên, Khóa luận đã xây dựng CSDL về một số nguồn tin điện tử phục vụ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn dựa trên việc sử dụng phần mềm thư viện Winnisis 1.5. Kết quả xây dựng CSDL này được in thành bản danh sách mô tả cấu trúc và nội dung thông tin chính liên quan đến các vấn đề phát triển nông nghiệp và nông thôn của những nguồn tin điện tử điển hình. Trên cơ sở những đặc điểm được mô tả đó có thể giúp ích người dùng tin tìm kiếm, khai thác các thông tin liên quan đến nông nghiệp mà mình cần (*Xem phụ lục 2*).

3.1.1 Ưu điểm.

Hầu hết các nguồn thông tin điện tử phục vụ cho nông nghiệp và phát triển nông thôn ở nước ta được đề cập ở trên đã đáp ứng được nhu cầu tìm kiếm thông tin về nội dung cũng như hình thức thể hiện thông tin:

*** Nội dung thông tin.**

Các trang tin điện tử đều cung cấp đầy đủ các chuyên mục nội dung thông tin có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ chính của đơn vị/cơ quan mình.

Cung cấp các thông tin về: kinh tế-chính trị-xã hội, phương thức và kỹ thuật nông nghiệp, đất đai, trồng trọt, chăn nuôi kế hoạch tài chính, khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế, thống kê-dự báo, thị trường và xúc tiến thương mại, công nghệ thông tin, giải trí-thư giãn....

Hầu hết các thông tin được cập nhật đều được trích từ các nguồn tin có giá trị và độ tin cậy cao; nội dung thông tin được cập nhật thường xuyên theo tình hình hoạt động nông nghiệp cả nước nói chung và của các tỉnh nói riêng.

- Hình thức thông tin.

Sự liên kết giữa các đường Link nhanh chóng, chính xác, sự liên kết giữa các trang web cập nhật khá nhanh đáp ứng nhu cầu thông tin của NDT, giúp tiết kiệm được thời gian và công sức trong quá trình tìm kiếm.

- Cổng thông tin đã bao quát được hầu hết các thông tin liên quan đến nông nghiệp và nông thôn, phù hợp với nhu cầu tìm kiếm thông tin của người dùng tin.

+ Nhiều Cổng thông tin đã kết hợp đầu đề chữ lớn, tranh ảnh, đoạn phim....nhằm thu hút sự chú ý của người dùng tin.

- + Cách sắp xếp thông tin, dữ kiện trên trang chủ được thiết kế khá đặc biệt, những thông tin quan trọng, lời cuốn được đặt lên hàng đầu giúp người sử dụng tiện theo dõi.
- + Việc sử dụng hình ảnh trên trang web được đặc biệt quan tâm, bởi hình ảnh là cơ hội tốt nhất để cổng thông tin đưa ra những đặc trưng chỉ riêng mình có.
- + Giao diện được thiết kế khoa học, ưa nhìn làm tăng hứng thú, nhu cầu tìm tin của người sử dụng/ người dùng tin
- Tính dễ sử dụng và tìm kiếm.: Sử dụng hộp tìm kiếm trên thanh định hướng giúp người sử dụng có thể tìm kiếm bất cứ khi nào họ muốn, giúp đơn giản hóa quá trình tìm kiếm.

3.1.2.Nhược điểm.

Nguồn tin điện tử của Việt Nam có thể đáp ứng được nhu cầu thông tin của người dân nông thôn về cả nội dung và hình thức, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế sau:

- Các thông tin về tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới ngành nông nghiệp ở trong và ngoài nước là khá phong phú, nhưng chúng lại được quản lý rải rác ở nhiều địa chỉ khác nhau, trong đó không ít nơi chỉ thuần túy làm nhiệm vụ quản lý, lưu giữ mà người sản xuất khó có thể tiếp cận (Các Cục, Vụ quản lý theo chức năng và các tổ chức NCPT).
- Các thông tin về dự báo thời tiết, thông tin giải trí, đặc biệt là các thông tin liên quan đến vấn đề kinh tế-xã hội của các cổng thông tin không được chú trọng quan tâm (Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

- Ngoài ra cũng có những thông tin chưa đầy đủ, chưa chính xác nên đã làm tổn hại tới sản xuất. Ví dụ như thông tin tuyên truyền quá mức về tác dụng của một số loại phân “hỗn hợp” sản xuất trong nước, phân vi sinh, chất kích thích sinh trưởng ...

- Một vài nội dung thông tin được đề xuất nhưng thực tế chưa được triển khai và cập nhật thông tin. Thông tin không sai nhưng chỉ nói một chiều “có lợi” nên cũng có ảnh hưởng xấu tới sản xuất như việc nuôi ốc biêu vàng.....
- Thông tin về TBKT&CN tại các cổng thông tin chưa thực sự được chú trọng quan tâm, chưa được thu thập và bổ sung một cách khoa học và thường xuyên.

3.2. Một số đề xuất và kiến nghị.

Đưa thông tin KH&CN về các địa phương, huyện, xã là chủ trương đúng đắn và sát thực, bởi nhu cầu thông tin KH&CN/TBKT ở tại địa bàn vùng nông thôn là rất bức xúc và đặc thù. Vì vậy, các cơ quan thông tin – thư viện các ngành, các cấp cần tăng cường phục vụ thông tin cho những người dùng tin tại địa phương mình.

Muốn đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, nông thôn thì nguồn tin điện tử nước ta hiện nay cần tăng cường bổ sung thông tin KH&CN, thông tin kinh tế-kỹ thuật, thông tin thị trường- giá cả,... Hoạt động thông tin Khoa học và Công nghệ cần đi trước một bước. Cụ thể là, để đáp ứng nhu cầu thông tin cần:

- Ban hành quy chế hành chính và có chính sách hỗ trợ mạnh mẽ hơn nữa cho công tác chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất và nhanh chóng tổng hợp các nguồn tin về kỹ thuật & công nghệ mới trong một hệ thống phổ biến rộng rãi, mà phương tiện điện tử có khả năng chuyển tải để đáp ứng nhu cầu của người sản xuất cũng như người quản lý ở khu vực nông thôn.
- Có sự hỗ trợ của các cơ quan chính quyền các cấp tại địa phương triển khai hoạt động cung cấp thông tin tới người dân tại địa phương mình.

- Bám sát nhu cầu thông tin thực tế tại cư dân địa phương. Thường xuyên cập nhật thông tin mới nhất cho trang thông tin điện tử địa phương để

người dân có thể nắm bắt kịp các tiến bộ KHKT, các vấn đề kinh tế - xã hội và văn hóa – tinh thần.

- Nhằm nâng cao hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công cuộc phát triển nông nghiệp và nông thôn, các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới cần được quản lý một cách khoa học, từ nguồn phát sinh, tới lưu trữ hồ sơ và tài liệu vào một môi.

- Cần xây dựng các CSDL về các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới có thể áp dụng được ngay trong sản xuất và các CSDL về những quy trình, kinh nghiệm và kỹ thuật khả thi để có thể nhanh chóng phổ biến cho người sản xuất một khi Hệ thống thông tin phù hợp được hình thành .

- Thu thập và kiểm soát, chọn lọc nội dung thông tin một cách khoa học, kịp thời và chính xác, cung cấp thông tin cho người dùng tin.

- Tăng cường hơn nữa tiềm lực thông tin phục vụ nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là nguồn tin số hóa, hình thành một hệ thống đảm bảo thông tin kỹ thuật và công nghệ cho phát triển nông nghiệp và nông thôn.

- Lập danh mục những kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để Nhà nước hỗ trợ ứng dụng, để các cơ quan nghiên cứu - phát triển KH&CN liên kết với các chủ thể kinh tế tập thể, trang trại và hộ gia đình để chuyển giao chúng.

- Ngoài ra, cần bổ sung thêm các nguồn tin điện tử nước ngoài về KHCN để nâng cao nguồn CSDL nông nghiệp, phục vụ nhu cầu thông tin và giúp cho người dân học hỏi được kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp các nước

trên thế giới.

Từ những nội dung trên, tôi xin mạnh dạn giới thiệu CSDL về nguồn tin điện tử phục vụ cho phát triển nông nghiệp nông thôn. (Xem phụ lục)

CSDL này được xây dựng trên cơ sở sử dụng phần mềm thư viện Winisis isis 1.5 for Window nhằm cung cấp cung cấp danh mục về một số nguồn tin điện

tử mang tính thiết thực nhằm giúp cho những đơn vị thông tin/thư viện ở tuyến tỉnh/huyện/xã có điều kiện trang thiết bị, có nhu cầu tìm hiểu thông tin mà mình cần để khai thác tạo ra những sản phẩm, dịch vụ thích hợp với người dân, đặc biệt là nông dân, phục vụ hiệu quả hơn trong phát triển nông nghiệp và nông thôn.

KẾT LUẬN

Phát triển nông nghiệp, nông thôn là một trong những trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của nước ta, được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm. Sự quan tâm đó được thể hiện qua nhiều chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ. Để từng bước công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn, trong từng giai đoạn phát triển của đất nước Đảng và Nhà nước đã có nhiều biện pháp cụ thể trong chỉ đạo các Bộ, ngành, chính quyền các cấp thực hiện và ngành thông tin/thư viện giữ vai trò đặc biệt quan trọng góp phần thúc đẩy nông nghiệp, nông thôn.

Để làm được điều này, các thư viện tuyến cơ sở cần tìm hiểu và cung cấp các nguồn thông tin nói chung và đặc biệt là nguồn tin điện tử nói riêng đáp ứng được nhu cầu tìm kiếm thông tin cho người dân nông thôn về cả nội dung và hình thức thể hiện. Nguồn tin điện tử nước ta phần nào đáp ứng nhu cầu nội dung thông tin cho người dân về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, về ứng dụng khoa học kỹ thuật và tiên bộ mới trong sản xuất, về thị trường giá cả,Tuy

nhiên vẫn còn bộ lộ nhiều hạn chế về phân bố và quản lý nguồn tin, về độ chính xác thông tin và mức độ cập nhật thông tin. Vì vậy, để đạt được hiệu quả hơn nữa các nguồn tin điện tử nước ta cần cung cấp các nội dung thông tin một cách thường xuyên và kịp thời hơn về tiên bộ và kỹ thuật, việc quản lý, việc ban hành chính sách của Đảng và Nhà nước cần được chú trọng hơn nữa, tạo mọi điều kiện tốt nhất để người dân có thể tiếp cận được nguồn thông tin về khoa học và công nghệ mới nhất áp dụng trong hoạt động sản xuất và kinh doanh nông nghiệp, nâng cao năng xuất sản xuất, nâng cao đời sống vật chất cho người dân nói riêng và cho xã hội nói chung góp phần phát triển hơn nữa nền kinh tế nước ta với các nước trong khu vực và trên thế giới.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1). Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 7 khoá X về NNNDNT về nông nghiệp, nông dân, nông thôn (NNNDNT- tam nông).

[2]. [Quyết định số 10/2008/QĐ-BNN](#) ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

[3]. **Bùi Thị Thanh Diệu**. Sản phẩm-Dịch vụ thông tin Khoa học và Công nghệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội ở Nông thôn, miền núi ở Trung tâm thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc Gia; Khóa luận tốt nghiệp ngành Thông tin-Thư viện. –H.: ĐHKHXH&NV, 2008.

[4]. **Cao Minh Kiểm**. Giới thiệu một số cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển nông thôn. Báo cáo tại Hội thảo Thư viện và thông tin phục vụ nông nghiệp, nông dân và nông thôn, do Hội Thông tin-Tư liệu KH&CN Việt Nam phối hợp với Vụ Thư viện Bộ Văn hóa - Thể Thao - Du lịch tổ chức tại Hà Nội 11/2010.

[5]. **Phạm Văn Vu**. Báo cáo tổng hợp đề tài “ Nghiên cứu xây dựng mô hình hệ thống đảm bảo thông tin kinh tế và công nghệ tiên tiến thích hợp phục vụ phát triển kinh tế tập thể, trang trại và hộ gia đình”. – H., 2007.

[6]. **Phạm Gia Minh**. Nhu cầu thông tin công nghệ và kỹ thuật tiên bộ trong phát triển kinh tế tập thể, trang trại và hộ gia đình. Tạp chí thông tin và phát triển. Số 8 (22)/2008.

(7). **Phan Huy Quế**. Mô tả nội dung tài liệu bằng từ khóa. Trung tâm thông tin tư liệu khoa học và công nghệ Quốc gia. – H, 2001. – 50tr.

(8). **Phan Huy Quế**. Biên soạn bài chú giải và bài tóm tắt tài liệu. Trung tâm thông tin tư liệu khoa học và công nghệ Quốc gia. – H, 2001. – 50tr.

9). **Nguyễn Lân Bằng**. Triển khai mô hình cung cấp thông tin KH&CN phục vụ phát triển KT-XH nông thôn, miền núi tại các huyện. Báo cáo trình bày tại Hội nghị ngành thông tin KH&CN lần thứ 5, tổ chức tại Hà Nội, năm 2005.

10) Website Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

<http://www.agroviat.gov.vn>

11) . Website Vụ khoa học công nghệ : <http://www.vnast.gov.vn>

12) . Website Cục trồng trọt: <http://www.cuctrongtrot.gov.vn>

13) . Website Cục chăn nuôi : <http://www.cucchannuoi.gov.vn>

14). Website Cục Bảo vệ thực vật : <http://www.ppd.gov.vn>

15). Website Cục thủy sản: <http://www.cucthuy.gov.vn>

16). Websit Cục chế biến thực phẩm: <http://www.chebien.gov.vn>

17). Website “Khoa học và Công nghệ địa phương”: <http://www.spt.vn>

18). Website “Hệ chuyên gia nông nghiệp”

: <http://www.icad2007.vista.gov.vn>

19). Trang web AGBiotech Việt Nam <http://www.agbiotech.com.vn>

20). Website Cổng phát triển Việt Nam: <http://www.vietnamgateway.org>

21). Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội
<http://www.portal.hanoi.gov.vn>

22). Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng:
<http://haiphong.gov.vn>.

23). Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Dương:
<http://www.haiduong.gov.vn/vn/chinhquyen>.

24) Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Hưng Yên:
<http://www.hungyen.gov.vn>

25) Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Thái Bình:
<http://www.thaibinh.gov.vn>

26) Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa:
<http://snnptnt.thanhhoa.gov.vn>

27) Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Huế:
<http://www.snnptnt.hue.gov.vn>

28) Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Đà Nẵng:
<http://www.danang.gov.vn>

24) Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn bình Thuận:
<http://www.binhthuan.gov.vn>

29). Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh: <http://www.sonongngiep.hochiminhcity.gov.vn>

30) Trang thông tin điện tử Trung tâm Thông tin khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh.: <http://www.cesti.gov.vn>

31) Trang thông tin điện tử Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh An Giang: <http://sonongnghiep.angiang.gov.vn>

32) Trang thông tin điện tử Viện lúa Đồng bằng Sông Cửu Long.
<http://www.clrri.org>

